

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN SÔNG ĐÀ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà;

Căn cứ vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 20 tháng 04 năm 2012.

Sau khi nghe HĐQT trình bày các báo cáo thường niên, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà thống nhất thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty với nội dung như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011: Bảng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% với nội dung như sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	: 47.357.750.276 đồng
- Doanh số bán hàng	: 41.183.740.638 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 2.342.411.263 đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước	: 3.506.522.000 đồng
- Thu nhập bình quân của CBCNV	: 4.576.000 đồng/người/tháng
- Giá trị đầu tư	: 7.670.770.000 đồng

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012: Bảng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% với nội dung sau:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	: 100.000.000.000 đồng
- Doanh số bán hàng	: 103.158.496.838 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: 6.923.250.000 đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước	: 9.753.578.000 đồng
- Thu nhập bình quân của CBCNV	: 5.469.000 đồng/người/tháng
- Tỷ suất lợi nhuận/doanh số bán hàng	: 6,71 %
- Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	: 29,7 %
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến	: 14,0 %
- Giá trị đầu tư	: 509.150.000 đồng

3. Thông qua việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, Ban KS, thư ký HĐQT năm 2011: Bảng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% với nội dung chủ yếu sau:

Phê duyệt thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2011 tổng cộng là **138.000.000** đồng, trong đó:

+ Chi thù lao cho HĐQT	: 88.320.000 đồng
+ Chi thù lao Ban kiểm soát	: 38.640.000 đồng
+ Chi thù lao thư ký HĐQT	: 11.040.000 đồng

4. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT, Ban KS và thư ký năm 2012: Bằng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% với nội dung như sau:

- Kế hoạch chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký năm 2012 với mức cao nhất như sau:

+ Chủ tịch HĐQT	: 4.000.000 đồng/tháng.
+ Thành viên HĐQT	: 3.000.000 đồng/tháng.
+ Trưởng ban kiểm soát	: 3.000.000 đồng/tháng.
+ Thành viên BKS và thư ký	: 2.000.000 đồng/tháng.

Theo 02 tiêu chí là lợi nhuận và khấu hao hoàn thành trên 100%.

5. Thông qua báo cáo kiểm toán tài chính năm 2011: Bằng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% với một số nội dung chủ yếu như sau:

* Tình hình tài chính:

- Tài sản ngắn hạn	: 54.615.992.954 đồng
- Tài sản dài hạn	: 12.783.099.186 đồng
- Nợ phải trả	: 43.411.641.016 đồng
- Vốn chủ sở hữu	: 23.987.451.124 đồng

* Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu	: 37.449.044.743 đồng
- Tổng lãi	: 2.342.411.263 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	: 1.756.808.446 đồng

* Các chỉ tiêu khác:

- Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	: 4,7 %
- Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	: 10,0 %

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2011: Bằng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% với nội dung chủ yếu như sau:

* Lợi nhuận sau thuế	: 1.756.808.446 đồng
a) Chi thù lao HĐQT công ty	: 88.320.000 đồng
b) Trích lập các quỹ	: 617.833.246 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển	: 407.016.233 đồng
- Quỹ dự phòng tài chính	: 87.840.422 đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	: 122.976.591 đồng
c) Lợi nhuận chia cổ tức	: 1.050.655.200 đồng

- d) Tỷ lệ chi trả cổ tức : 6%
e) Hình thức chi trả : Tiền mặt
f) Thời gian chi trả cổ tức : Quý III/2012

7. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011: Bằng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100%.

8. Thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012: Bằng 1.374.323/1.374.323 cổ phần biểu quyết, đạt tỷ lệ 100%.

9. Thông qua thành viên HĐQT nhiệm kỳ II như sau:

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Nguyễn Văn Sơn** là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.271.017/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 92,5%.

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Nguyễn Mạnh Hà** là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.174.703/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 85,5%.

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Lê Văn Thụ** là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.315.153/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 95,7%.

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Võ Khánh** là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.925.774/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 140,1%.

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Nguyễn Như Thức** là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.164.428/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 84,7%.

10. Thông qua thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II như sau:

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Nguyễn Minh Quang** là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.311.081/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 95,4%.

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Trần Văn Hiệp** là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.344.472/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 97,8%.

- Đại hội nhất trí bầu Ông **Phan Ngọc Mạnh** là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II tại Đại hội bằng 1.540.119/1.374.323 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 112,1%.

TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Sơn